

Phụ lục XV

Appendix XV

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/
CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

***REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND
CERTIFICATES/COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND
AFFILIATED PERSON***

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020
of the Minister of Finance)*

TÊN CÔNG TY/CÁ NHÂN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
COMPANY'S	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
NAME/FULL NAME	THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
	<u>Independence - Freedom - Happiness</u>

Số:..../BC-....

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2026

No:..../BC-....

Ho Chi Minh City, March 12, 2026

BÁO CÁO

**Kết quả giao dịch cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ
và người có liên quan của người nội bộ**

***REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND
CERTIFICATES/COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND
AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON***

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Công ty Cổ phần tập đoàn KIDO.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- KIDO Group Corporation.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* **Trần Quốc Nguyên**
- Quốc tịch/*Nationality:* **Việt Nam/Vietnamese**
- Số CCCD, ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card, date of issue, place of issue:*

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office:*

- Điện thoại/*Telephone:* Fax:.....

Email: Website:.....

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/*Current position in the public company:* **Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Phó Tổng Giám Đốc/Member of the Board of Directors, Deputy General Director**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (*đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng*)/*Information on the internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person:*
- Quốc tịch/*Nationality:*
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.:*
- Địa chỉ thường trú/*Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/*Telephone:* Fax: Email:

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/*Position in the public company, the fund management company on the date when the individual/organisation mentioned in item 1 registers for the transaction:*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company:*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person:*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any):*

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code:* **KDC**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares mentioned at item 3 above:* tại công ty chứng khoán/*In the securities company:*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction:* **189.742 cổ phiếu, chiếm 0,065%/189,742 shares, accounting for 0,065%**

6. Số lượng cổ phiếu đăng ký bán/*Number of shares registered for sell:*

- Loại giao dịch đăng ký/*Type of transaction registered:* **Bán/Selling**

- Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch/*Number of shares registered for trading:* **189.742 cổ phiếu/189,742 shares**

7. Số lượng cổ phiếu đã giao dịch (bán)/*Number of shares being traded (Sell).*

- Loại giao dịch đã thực hiện/*Type of transaction executed:* **Bán/Selling.**

- Số lượng cổ phiếu đã giao dịch/ *Number of shares traded:* **189.742 cổ phiếu/189,742 shares**

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/*The value of executed transaction (calculated based on par value):* **1.897.420.000 (Bằng chữ: Một tỷ tám trăm chín mươi bảy triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng)/ 1.897.420.000 (In words: One billion eight hundred ninety-seven million four hundred twenty thousand Vietnamese Dong)**

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares after the transaction held by the person executing the transaction:* **0 cổ phiếu, chiếm 0,000%/0 shares, accounting for 0,000%**

10. Phương thức giao dịch/*Method of transaction*: **Khớp lệnh trực tiếp trên sàn/Matching orders directly via the exchange**

11. Thời gian thực hiện giao dịch/*Trading time*: từ ngày/*from* 25/02/2026 đến ngày/*to* 24/03/2026

12. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/*The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed)*: **Không có/None**

Nơi nhận:

Recipients:

-

- Lưu: VT,...

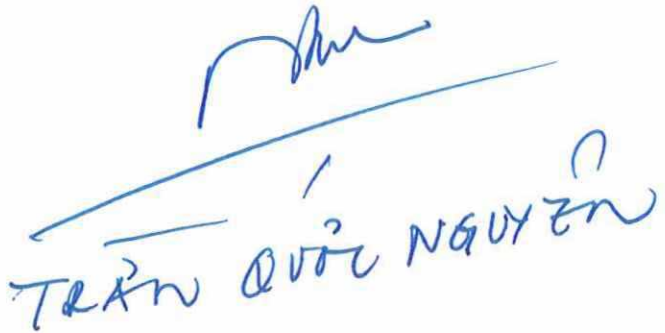
- Archived:...

CÁ NHÂN CÔNG BỐ THÔNG TIN

INDIVIDUAL INFORMATION DISCLOSE

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal - if any)


TRẦN QUỐC NGUYỄN